

nên tâm mê, Ông nay chỉ cần bỏ hết tình phàm cảnh thánh, thì ngoài tâm ấy ra không có ông Phật nào khác. Tổ Đạt Ma từ Ấn Độ sang, chỉ tất cả mọi người toàn thể là Phật. Ông nay không biết, chấp phàm chấp thánh, hướng bên ngoài dong rủi kiếm tìm, lại tự tâm mê. Sở dĩ ta nói với ông Tâm chính là Phật, vì một niệm tình sanh tức rơi vào đường tà, từ vô thủy đến nay Tâm vẫn thế ấy, không có pháp nào khác nên gọi là thành đẳng chánh giác.

Hỏi: Hòa Thượng nói thế ấy là lý lẽ gì?

Đáp: Tìm ra lý lẽ để làm gì, vừa có lý lẽ Tâm đã đổi.

Hỏi: Trước Hòa Thượng nói vô thủy đến nay tâm vẫn thế ấy, lý do thế nào?

Đáp: Chỉ vì ông cố tìm, nên chính ông đã thay đổi, nếu ông không cố tìm thì không có gì thay đổi.

Hỏi: Nếu đã không thay đổi cần gì nói chính là?

Đáp: Nếu ông không tin có phàm thánh thì đâu ai nói với ông chính là. Nó không phải chính là, Tâm cũng không phải tâm thì trong tâm đều là vọng lại muốn chạy đến chỗ nào tìm.

Hỏi: Vọng hay làm chướng ngại tự tâm, không biết làm sao cho hết vọng?

Đáp: Khởi vọng, nuôi vọng, trở thành vọng, vọng vốn không có gốc rễ, chỉ như phân biệt mà có, ông chỉ cần trong tình cảm dứt sạch thánh phàm, tự nhiên không còn vọng nữa. Dứt bỏ hai bên không còn một chút chấp trước. Nên Cổ Đức nói: "Bỏ cả hai tay tự nhiên thành Phật".

Hỏi: Đã không còn chấp giữ làm sao có sự truyền thừa?

Đáp: Lấy tâm truyền tâm.

Hỏi: Nếu nói lấy tâm truyền tâm lại nói tâm cũng không có?



Đáp: Không được một pháp gọi là truyền tâm, nếu hiểu tâm ấy là không tâm và không pháp.

Hỏi: Nếu không tâm, không pháp sao gọi là truyền?

Đáp: Ông nghe nói truyền tâm tưởng đâu là có người được, thực ra Tổ Sư dạy: " Khi nhận được tâm tánh rồi, có thể nói chỗ ấy không thể nghĩ bàn, rõ ràng không có chỗ nhận được". Khi được không nói là có biết, việc ấy nếu dạy ông làm sao hiểu?

Hỏi: Như hư không trước mắt có thể không phải cảnh, đâu không phải chỉ cảnh để thấy tâm?

Đáp: Ai bảo ông hướng trên cảnh để thấy, dù ông có thấy được cũng chỉ là cái cảnh được chiếu từ tâm như ông dùng gương để soi mặt, dù ông có thấy mặt, lòng mi rõ ràng, nhưng cái ông thấy trong gương chỉ là ảnh tượng, đâu có liên hệ gì với mặt thật của ông. Nếu không như bóng chiếu trên gương mà khéo nhận ra thì bao giờ mới thấy được. Muốn chỉ chỗ không chỉ tới cần phải mượn vật. Khi ông đã được liễu ngộ, ông mới thấy không có người nào chỉ được mình, đúng như Cổ Đức nói:

Phủ tay thật mình không một vật,
Uống công lai nhai đến muôn ngàn

Hỏi: Thế nào là thế Đế?

Đáp: Hỏi quanh quẩn để làm gì? Tánh Phật xưa nay vốn thanh tịnh, cần gì hỏi đáp, chỉ cần không có tất cả tâm gọi là vô lậu trí. Ông hằng ngày đi đứng, nằm, ngồi, tất cả lời nói, chỉ cần đừng chấp hữu vi thì mở lời, liếc mắt đều thành vô lậu. Thời mạt pháp này, phần nhiều những người học thiền đều chấp tinh sắc, sao không biết rằng tâm của ta đồng với hư không, như cây khô, gộp đá, như tro lạnh lửa tắt, biết như vậy mới có chút ít phần tương ứng với tâm. Nếu không được như thế nhất định có một ngày diêm vương gọi đến. Ông nếu lìa hết pháp có không, tâm như mặt trời thường ở trong hư không, ánh sáng tự nhiên không muốn chiếu mà vẫn chiếu sáng không cần cố gắng thêm. Đến lúc ấy không có chỗ nương gá, đó chính là hạnh của chư Phật, cũng chính là " nên ở nơi không chỗ trụ mà sanh tâm ấy". Đây là thanh tịnh pháp thân của ông, cũng gọi là vô thượng chánh đẳng chánh giác. Nếu không hiểu được ý này dù ông học rộng biết nhiều, tu hành cần khổ, áo cỏ, rau dưa, không biết được tu tâm đều gọi là tà hạnh, chắc chắn là quyền thuộc của ma, tu hành như thế có lợi ích gì?

Hòa Thượng Chí Công dạy: Phật vốn do Tâm sao lại tìm trong văn tự! Dù Ông học được ba hiền bốn quả, mười